|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH VĨNH LONG  **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**BẢN ĐÁNH GIÁ**

**Thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định ban hành quy định việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định có liên quan, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định ban hành quy định việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, kết quả như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

**1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Quyết định**

Theo quy định của Luật Đê điều năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020, một số hoạt động trong phạm vi bảo vệ đê điều bắt buộc phải có giấy phép của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh. Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đã công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý đê điều (Quyết định số 1524/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2025). Do đó, tỉnh cần sớm ban hành văn bản quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và trách nhiệm trong việc cấp phép để triển khai thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, ngày 12/6/2025 Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó thành lập tỉnh Vĩnh Long mới trên cơ sở sáp nhập ba tỉnh: Vĩnh Long, Bến Tre và Trà Vinh (cũ). Trước khi sáp nhập, chỉ có tỉnh Bến Tre ban hành quy định về cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều, trong khi hai tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh cũ chưa có quy định. Sau khi sáp nhập, việc thống nhất quy định chung của tỉnh Vĩnh Long mới về cấp giấy phép là cần thiết nhằm tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất, phát huy kết quả đã thực hiện, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo vệ đê điều trên phạm vi toàn tỉnh.

Do vậy, việc xây dựng và ban hành Quyết định của Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều vừa là yêu cầu pháp lý, vừa là nhu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý, bảo đảm an toàn hệ thống đê điều, phòng chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

**2. Mục đích, yêu cầu đánh giá**

Mục đích: thủ tục hành chính cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long cụ thể hóa các yêu cầu của Luật cụ thể như sau:

- Tại khoản 1, khoản 3 Điều 25, Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định:

*“1. Những hoạt động sau đây phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép:*

*a) Cắt xẻ đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều;*

*b) Khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều;*

*c) Xây dựng cống qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông;*

*d) Xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong  
phạm vi 1 kilômét tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều;*

*đ) Sử dụng đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè,  
mảng;*

*e) Khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản khác ở lòng sông;*

*g) Để vật liệu, khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản khác, đào ao, giếng ở  
bãi sông;*

*h) Nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều.*

*3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm sau đây:*

*a) Niêm yết công khai và hướng dẫn các quy định về việc cấp giấy phép;*

*b) Xem xét tính hợp lệ, hợp pháp của hồ sơ xin cấp giấy phép cho những  
hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này;*

*c) Cấp giấy phép hoặc trả lời bằng văn bản đối với những trường hợp chưa  
đủ điều kiện để cấp giấy phép hoặc không cấp giấy phép trong thời hạn không  
quá hai mươi ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;*

*d) Kiểm tra việc thực hiện theo giấy phép và những hoạt động không có  
giấy phép, đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép khi người được cấp giấy phép  
vi phạm quy định của Luật này;*

*đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc cấp giấy phép theo quy định của  
pháp luật về khiếu nại, tố cáo.”*

- Tại phần II, Phụ lục kèm theo Quyết định Quyết định số 1524/QĐ-  
BNNMT ngày 20/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường *(Mục  
IV. Tên thủ tục hành chính: Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê  
điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*): Bộ Nông nghiệp và Môi  
trường giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thành phần, số lượng hồ sơ, tên mẫu đơn, mẫu tờ khai,…

Việc ban hành Quyết định quy định cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đên đê điều nhằm cụ thể hóa thành phần hồ sơ, trình tự cấp giấy phép, thẩm quyền cấp, đình chỉ, khôi phục, thu hồi giấy phép, đình chỉ, khôi phục, thu hồi giấy phép liên quan đến để điều.

**II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**1. Đánh giá thủ tục hành chính**

- Dự thảo Quyết định có quy định 01 thủ tục hành chính: Cấp giấy phép đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đê điều thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trình tự, thủ tục, hồ sơ phù hợp với Luật Đê điều và Quyết định 1524/QĐ-BNNMT; gồm thành phần hồ sơ, thẩm quyền, thời hạn giải quyết (không quá 20 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ).

- Thủ tục được thiết kế rõ ràng, dễ thực hiện, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

**2. Việc phân quyền, phân cấp**

- Dự thảo Quyết định quy định thẩm quyền cấp phép thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời phân công Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan tham mưu, tiếp nhận và thẩm định hồ sơ.

- Cách phân cấp này phù hợp quy định pháp luật, đảm bảo rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

**3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Dự thảo khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý và quản lý hồ sơ (tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và liên thông tại cấp xã).

- Điều này góp phần cải cách hành chính, giảm chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp; phù hợp chủ trương phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

**4. Việc bảo đảm bình đẳng giới**

- Nội dung dự thảo không phát sinh vấn đề phân biệt đối xử về giới tính.

- Thủ tục hành chính được áp dụng công bằng cho mọi tổ chức, cá nhân; đảm bảo bình đẳng giới.

**5. Việc thực hiện chính sách dân tộc**

- Quy định cấp phép không phân biệt đối tượng là người Kinh, Khmer, Hoa và các đồng bào dân tộc thiểu số khác, hộ nghèo hay khá giả.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng dân cư, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực có hệ thống đê điều, có nhu cầu khai thác, sử dụng hợp pháp trong phạm vi bảo vệ đê điều.

- Qua đó bảo đảm quyền lợi chính đáng, góp phần phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số./.